

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/ HSST

Ngày: 25/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vy Phát Tước và ông Triệu Quang Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

TRIỆU QUỐC V - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 02 năm 1977 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Vĩnh D và con bà Lục Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2013 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc đến năm 2015 về địa phương. Bị cáo V bị tạm giữ từ ngày 13/5/2019 cho đến ngày 16/5/2019. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hà Mạnh C, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn 5, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2019 tổ công tác điều tra về tội phạm ma túy

Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 3, thị trấn B, huyện C thì phát hiện và bắt quả tang Triệu Quốc V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01(một) gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ trong lòng bàn tay trái của V (niêm phong trong phong bì ký hiệu A1); 01 (một) gói nhỏ chất bột màu trắng để trong bao thuốc lá Thăng Long thu giữ tại túi quần trước bên phải V đang mặc (niêm phong trong phong bì ký hiệu A2) và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIGI, bên trong điện thoại có lắp 01 sim Viettel. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa V cùng toàn bộ đồ vật liên quan về Công an huyện Chợ Đồn để giải quyết.

Số gói chất bột màu trắng thu giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng. Gói nhỏ chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1, có khối lượng là 0,24g (*Không thấy hai bốn gam*), gói nhỏ chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2, có khối lượng là 0,04g (*Không thấy không bốn gam*). Sau khi cân tính khối lượng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy lại trong 02 phong bì ký hiệu B1, B2 để gửi trưng cầu giám định theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 78/KTHS-MT ngày 16/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,240g (*Không thấy hai bốn không gam*). Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,04g (*Không thấy không bốn gam*)”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Triệu Quốc V khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/5/2019 tại khu vực tổ 3, thị trấn B, huyện C, Triệu Quốc V có gặp Hà Mạnh C, V có hỏi và mượn chiếc xe mô tô BKS 20E1- 24193 của C để đi chợ mua đồ. Sau khi mượn được xe V điều khiển xe đi đến khu vực ngã tư Bưu điện thuộc tổ 2A, thị trấn B, huyện C, tìm và hỏi mua với một người đàn ông (V không biết tên, tuổi, địa chỉ) được 01 gói ma túy, với giá 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, V quay về khu vực sân văn hoá huyện C thuộc tổ 3, thị trấn B trả xe cho C, sau đó V đi bộ vào góc sân văn hóa, lấy gói ma túy mua được ra chia làm hai gói nhỏ, một gói V cho vào trong bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần đang mặc, còn một gói V cầm trong tay trái. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, khi V đang đi bộ lên nhà văn hóa của tổ 3, thị trấn B để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tại bản cáo trạng số 33/KSĐT- MT ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo V từ 12 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T78 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, trên phong bì có ghi, vụ: Triệu Quốc V (1977) tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì ký hiệu C1, trên phong bì có ghi, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong ký hiệu A1 và A2; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 điều thuốc lá Thăng Long.

- Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIGI đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 sim Viettel.

Án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; quy định về trách nhiệm chi trả chi phí tố tụng, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2019 tổ công tác điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 3, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện và bắt quả tang Triệu Quốc V đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại heroine, có tổng khối lượng 0,28g (*Không thấy hai tám gam*). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định là chất ma túy (*Heroine*) và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử xét có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố và mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Hà Mạnh C là người cho V mượn chiếc xe mô tô BKS 20E1- 24193, để V sử dụng đi mua ma túy, tuy nhiên C không biết V mượn xe để sử dụng vào việc đi mua ma túy nên không xem xét xử lý đối với C là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V tại khu vực tổ 2A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra V không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có đủ căn cứ để xem xét, xử lý.

[3]. Xét về vật chứng:

- 01 phong bì ký hiệu T78 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, trên phong bì có ghi, vụ: Triệu Quốc V (1977) tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì ký hiệu C1, trên phong bì có ghi, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong ký hiệu A1 và A2; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 điếu thuốc lá Thăng Long - là vật không có giá trị sử dụng, cấm lưu hành.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIGI đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 sim Viettel - xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[4]. Xét về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố bị cáo Triệu Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc V 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hình phạt tù (bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 5 năm 2019 đến ngày 16 tháng 5 năm 2019).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T78 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, trên phong bì có ghi, vụ: Triệu Quốc Vinh (1977) tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì ký hiệu C1, trên phong bì có ghi, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong ký hiệu A1 và A2; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 điếu thuốc lá Thăng Long.

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIGI đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 sim Viettel để thi hành án cho bị cáo.

Tất cả số vật chứng (*Số lượng, tình trạng và ký hiệu theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn*).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; quy định về trách nhiệm chi trả chi phí tố tụng, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Đồn
- CA huyện Chợ Đồn
- THADS huyện Chợ Đồn
- TA Tỉnh Bắc Kạn
- VKSND tỉnh Bắc Kạn
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn
- Người có QL,NVLQ
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Đình Hưng